

# I. MẪU GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

..... (1)

Xét đề nghị của  
ông/bà(2):.....

về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân  
cho(3) .....

XÁC NHẬN:

Họ, chữ đệm,  
tên:.....

Ngày, tháng, năm  
sinh:.....

Giới tính:..... Dân tộc:..... Quốc  
tịch:.....

Giấy tờ tùy  
thân:.....

...

Nơi cư trú:

.....  
...  
.....  
.....

Trong thời gian cư trú  
tại.....

.....từ ngày.....tháng.....năm....., đến  
ngày.....tháng.....năm.....

Tình trạng hôn  
nhân:.....

Giấy này có giá trị sử dụng trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày cấp, được sử dụng  
để:....

.....  
.....

### **NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN**

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

.....

## **II. MẪU TỜ KHAI CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## TỜ KHAI CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Kính gửi: .....

**Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:** .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Nơi cư trú: <sup>(1)</sup> .....

Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: .....

**Đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho người có tên dưới đây:**

Họ, chữ đệm, tên:  
..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Nơi sinh: .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Giấy tờ tùy thân: <sup>(2)</sup> .....

Nơi cư trú: <sup>(1)</sup> .....

Nghề nghiệp: .....

Trong thời gian cư trú tại .....

..... từ ngày.....tháng.....năm ....., đến ngày .....

tháng ..... năm<sup>(3)</sup> .....

Tình trạng hôn nhân<sup>(4)</sup> .....

.....

Mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: <sup>(5)</sup> .....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

*Làm tại:....., ngày .... tháng .... năm .....*

**Người yêu cầu**

*(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup> Trường hợp công dân Việt Nam cư trú trong nước thì ghi theo nơi đăng ký thường trú, nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi đang sinh sống.

Trường hợp công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài thì ghi theo địa chỉ thường trú hoặc tạm trú ở nước ngoài.

<sup>(2)</sup> Ghi thông tin về giấy tờ tùy thân như: hộ chiếu, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ hợp lệ thay thế (ví dụ: Chứng minh nhân dân số 001089123 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 20/10/2004).

<sup>(3)</sup> Khai trong các trường hợp:

- Công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú ở nước ngoài hoặc trong thời gian cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh;

- Người đang có vợ/chồng yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân từ thời điểm đủ tuổi đăng ký kết hôn cho đến trước thời điểm đăng ký kết hôn;

- Người đã qua nhiều nơi thường trú khác nhau thì phải ghi cụ thể từng thời điểm thường trú.

(<sup>4</sup>) Đối với công dân Việt Nam cư trú ở trong nước thì ghi rõ tình trạng hôn nhân hiện tại: đang có vợ hoặc có chồng; hoặc chưa đăng ký kết hôn lần nào; hoặc đã đăng ký kết hôn, nhưng đã ly hôn hay người kia đã chết.

Đối với công dân Việt Nam cư trú ở nước ngoài có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh, thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian đã cư trú tại nơi đó (Ví dụ: trong thời gian cư trú tại ..... , từ ngày..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm ..... chưa đăng ký kết hôn với ai).

Đối với công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài, có yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân trong thời gian cư trú ở nước ngoài, thì khai về tình trạng hôn nhân của mình trong thời gian cư trú tại nước đó (Ví dụ: trong thời gian cư trú tại CHLB Đức từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm ..... không đăng ký kết hôn với ai tại Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức).

(<sup>5</sup>) Ghi rõ mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Trường hợp sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân để kết hôn, thì phải ghi rõ kết hôn với ai (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nơi thường trú/tạm trú); nơi đăng ký kết hôn.

### **III. MẪU GIẤY ỦY QUYỀN XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN**

#### **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ỦY QUYỀN**

**(V/v: Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân)**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Chúng tôi gồm:

**Bên ủy quyền**

Họ và tên:		
Sinh ngày:	Dân tộc:	
CMND số:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Nơi đăng ký HKTT:		
Chỗ ở hiện tại: <i>(Sau đây gọi tắt là bên A)</i>		

**Bên được ủy quyền**

Họ và tên:		
Sinh ngày:	Dân tộc:	
CMND số:	Ngày cấp:	Nơi cấp:
Nơi đăng ký HKTT:		
Chỗ ở hiện tại: <i>(Sau đây gọi tắt là bên A)</i>		

**Nội dung ủy quyền**

Bên A thông qua văn bản này ủy quyền cho bên B thay mặt mình tiến hành thủ tục xin cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, cụ thể:

- Bên B nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân;
- Nhận Giấy xác nhận hôn nhân tại cơ quan có thẩm quyền.

**Thời hạn ủy quyền**

Kể từ ngày ký Giấy ủy quyền này đến khi hoàn thành xong công việc ủy quyền nêu trên.

**Cam đoan**

1. Bên A cam đoan chịu trách nhiệm về mọi việc do Bên B thực hiện theo nội dung trong Giấy ủy quyền này.
2. Bên B đồng ý thực hiện việc ủy quyền nói trên của Bên A.
3. Bên B cam đoan chỉ nhân danh Bên A để thực hiện việc uỷ quyền nêu trong Giấy ủy quyền này.

**Bên A**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Bên B**

(ký, ghi rõ họ tên)